TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **99**/2025/HSST Ngày: 15/09/2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HÀ NỘI

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Tạ Thị Thu Hương.**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Trần Đức Anh.**

Bà Nguyễn Kim Lê.

- Thư ký phiên tòa: **Bà Dương Thị Kim Mỹ** – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Hà Nội, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: **Bà Hoàng Thị Hường -** Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 09 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hà Nội (cơ sở 2), Tòa án nhân dân dân khu vực 4 – Hà Nội tiến hành xét xử trực tuyến sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 78/2025/HSST ngày 20 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 08 năm 2025, đối với bị cáo:

Trần Thái D sinh năm: 1981 tại Hà Nội; Giới tính: Nam; ĐKHKTT: số A phố P, phường T, quận B, thành phố Hà Nội (nay là số A phố P, phường T, thành phố Hà Nội); Chỗ ở: phòng A, chung cư số B ngõ C phố Đ, phường M, quận N, thành phố Hà Nội (nay là phòng A, chung cư số B ngõ C phố Đ, phường T, thành phố Hà Nội); Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Văn T; Con bà: Đoàn Thị T (đã chết); Danh chỉ bản số 1127 do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội lập ngày 13/05/2025; Tiền án: ngày 26/11/2019, Toà án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội Cướp tài sản (ra trại ngày 07/02/2024); Tiền sự: không; Nhân thân: năm 2010 bị Công an quận Tây Hồ, Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích; Bị cáo bị tạm giữ ngày 05/05/2025; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Đình T – sinh năm: 1999; ĐKHKTT: thôn T, xã P, huyện T, thành phố Hà Nội (nay là thôn T, xã T, thành phố Hà Nội); Vắng mặt tại phiên toà.

2. Anh Lê Đình C – sinh năm: 2004; ĐKHKTT: thôn L, xã L, huyện T, tỉnh Thanh Hoá (nay là thôn L, xã L, tỉnh Thanh Hoá); Vắng mặt tại phiên toà.

3. Ông Nguyễn Đình T1 – sinh năm: 1957; ĐKHKTT: tổ dân phố A, phường M, quận N, thành phố Hà Nội (nay là tổ dân phố, phường T, thành phố Hà Nội); Vắng mặt tại phiên toà.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Vương Thành Đ - sinh năm: 2001; ĐKHKTT: khu A, xã P, huyện S, thành phố Hà Nội (nay là khu A, xã N, thành phố Hà Nội); Chỗ ở: số A ngõ B phố Đ, phường M, quận N, thành phố Hà Nội (nay là số A ngõ B phố Đ, phường T, thành phố Hà Nội); Vắng mặt tại phiên toà.

2. Anh Nguyễn Hữu B - sinh năm: 1997; ĐKHKTT: thôn N, xã L, huyện T, tỉnh Thanh Hóa (nay là thôn N, xã L, tỉnh Thanh Hóa); Chỗ ở: số A ngõ B phố Đ, phường M, quận N, thành phố Hà Nội (nay là số A ngõ B phố Đ, phường T, thành phố Hà Nội); Vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thái D là người sử dụng ma túy Methaphetamine từ năm 2019 đến nay. Ngày 28/4/2025, D lên mạng xã hội Telegram tìm mua ma tuý để sử dụng thì tìm được người bán tên là V tự giới thiệu quê ở T, tỉnh Bắc Ninh. Sau đó, D sử dụng tài khoản zalo tên "Anh D Mỡ" kết bạn với tài khoản zalo tên "V Quảng Ninh" để hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy Methaphetamine, thì người này đồng ý bán và đặt xe ôm qua ứng dụng Grap giao ma túy cho D tại trước nhà số A ngõ B phố Đ, phường M, quận N, Hà Nội (nay là nhà số A ngõ B phố Đ, phường T, Hà Nội). Khoảng một tiếng sau khi nhắn tin hỏi mua (D không nhớ là mấy giờ), thì "V Quảng Ninh" gọi qua zalo bảo D xuống lấy hàng nên D đi xuống và nhận từ nam thanh niên mặc áo Grap 01 túi nilong dạng túi chè, bên trong có 01 túi nilong chứa ma tuý Methaphetamine. Sau khi mua được ma túy, D cất giấu vào thùng xốp trên giường tầng 2 trong phòng ngủ của D tại phòng X, nhà số A ngõ B phố Đ để sử dụng dần (D đã xoá tin nhắn zalo, telegram với V). Đến khoảng 23 giờ ngày 04/5/2025, D lấy ma túy cho vào bộ tẩu hút tự chế (gồm: coóng thuỷ tinh, bình thuỷ tinh và ống hút nhựa) dùng bật lửa đốt nóng và hút khói ma tuý qua ống hút vào miệng, sau khi sử dụng ma túy thì nảy sinh ảo giác nên D đi lên khu vực chiếu nghỉ giữa cầu thang tầng 8 và tầng 9 của tòa nhà lấy 01 thanh kiếm dài khoảng 60 cm có phần thân bằng kim loại, rộng khoảng 3 cm lưỡi sắc, cán ốp gỗ mục đích đi ra ngoài đường để tìm người đánh nhau. Đến khoảng 00 giờ ngày 05/05/2025, D cầm theo thanh kiếm đến trước số nhà E ngõ B phố Đ thì gặp anh Vương Thành Đ (Sinh năm: 2001, trú tại: xã P, huyện S, Hà Nội, nay là xã S, Hà Nội) cùng anh Nguyễn Đình T (Sinh năm: 1999, trú tại: thôn T, xã P, huyện T, Hà Nội, nay là Thôn T, xã T, Hà Nội) đang đi bộ. Khi anh T và anh Đ đi gần đến chỗ D thì D cầm kiếm chĩa về phía anh T và anh Đ, uy hiếp, bắt cả hai ngồi xuống trước cửa nhà số E ngõ B phố Đ. D liên tục mắng,

chửi anh T và anh Đ, cùng lúc này anh T đứng dậy thì D giơ kiếm lên doạ chém rồi bắt anh T ngồi xuống. Sau đó, D tiếp tục bắt anh T đứng dậy rồi dùng tay trái (tay phải D vẫn đang cầm kiếm) túm vào vai áo của anh T và dùng chân trái lên gối vào phần cằm của anh T làm cho anh T choáng váng ngồi sụp xuống. Sau đó, D chống kiếm xuống đất, dùng tay phải cầm vào phần lưỡi kiếm và dùng phần chuôi kiếm đập một phát vào vùng môi trên của anh T làm cho anh T bị chảy nhiều máu ở mồm và sợ hãi nằm xuống mặt đường. Sau đó, D quay sang tiếp tục dùng phần chuôi kiếm gõ một cái vào đầu anh Đ, anh Đ lo sợ nên nằm sát xuống đường. Sau khi thấy anh Đ và anh T nằm xuống đất không phản ứng gì thì D tiếp tục dùng chân trái đá vào đầu anh T 3 phát, lúc này D thấy anh T bị chảy máu nhiều nên để anh T và anh Đ đi.

Sau đó, D tiếp tục cầm kiếm đi ra khu vực đầu ngõ B phố Đ, khi đi đến nhà số F ngõ B phố Đ thì D dùng chân đá vào chậu cây bên đường, khiến cho chậu cây bị vỡ. Lúc này, ông Nguyễn Đình T1 (Sinh năm: 1957,trú tại: TDP A, phường M, quận N, Hà Nội, nay là TDP A, phường T, Hà Nội) ở nhà bên cạnh nghe thấy tiếng vỡ nên đã đi ra chửi D thì D chửi lại và dùng kiếm chĩa về phía ông T1. Thấy vậy, ông T1 đi vào trong nhà lấy 01 cây gậy gỗ dài khoảng 68 cm mang ra định đánh D, thì D liền dùng kiếm chém 01 phát vào tay trái của ông T1 khiến ông bị chảy máu rồi giật luôn cây gậy gỗ nên ông T1 bỏ chạy vào phía trong ngõ B phố Đ, cùng lúc này D cầm gậy gỗ ném về phía hướng chạy của ông T1 nhưng không trúng và tiếp tục cầm kiếm đuổi theo ông T1 nhưng chiếc kiếm bị rơi trên đường, D đuổi theo ông T1 đến cuối ngõ A phố T, Đ, phường T, Hà Nội thì ông T1 cầm cây lau nhà để chống trả lại nhưng D đỡ được rồi giật lấy cây lau nhà khiến ông T1 ngã ra đất, D liền dùng cây lau nhà giật được vụt 01 phát vào người ông T1 làm cho cây lau nhà bị gãy làm đôi, D tiếp tục dùng chân đá 02 phát vào phần mạn sườn ông T1. Sau đó, ông T1 bỏ chạy vào trong ngõ A phố T thì D không đuổi theo nữa.

Sau khi đánh gây thương tích cho ông Nguyễn Đình T1 thì D đi về nhà lên phòng ngủ của mình lấy 01 chiếc búa đinh bằng sắt cán nhựa dài 25 cm để ở dưới gầm giường, 01 con dao tỉa hoa quả cán nhựa dài khoảng 20 cm ở khu bếp rồi giắt búa vào cạp quần, tay phải cầm dao sau đó đi xuống lấy xe máy di chuyển về hướng ngõ H phố Đ. Khi đến khu vực đường Hoàng Trọng M, nhà C, phường M, quận N, Hà Nội (nay là đường Hoàng Trọng M, nhà C, phường T, Hà Nội), D nhìn thấy anh Lê Đình C (Sinh năm: 2004, trú tại: Thôn L, xã L, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, nay là Thôn L, xã L, tỉnh Thanh Hoá) đang chở anh Nguyễn Hữu B (Sinh năm: 1997, cùng hộ khẩu thường trú với anh C) ngồi sau đi giao đồ ăn. D đuổi theo xe của anh C và anh B đến khu vực trước cửa Bảo tàng H tại cuối ngõ Y phố Đ, thì xuống xe đi bộ theo. Lúc này, D cài con dao ở phía trước của xe máy rồi cầm búa đuổi theo và ném trúng vào lưng anh B. Tiếp đó, D nhặt 02 khúc cây bên đường dài khoảng 50 cm chạy đuổi theo anh C, thấy vậy anh C lái xe bỏ chạy vào khu vực ngách I phố Đ thì D đuổi kịp. D túm cổ áo anh C rồi dùng khúc cây nhặt được vụt 01 phát vào trán của anh C, lúc này anh C đau nên cúi xuống. Thấy vậy, D vụt tiếp 02 phát vào phần gáy của anh C và dùng tay trái túm lấy áo anh C rồi kéo anh C ra khu vực để xe máy của D. Khi gần đến chỗ để xe máy của D thì anh C vùng bỏ chạy được nên D quay lại nhặt chiếc búa lên xe máy đi về nhà nhưng do tay bị chảy máu nên đã vứt xe lại tại trước cửa bảo tàng H. D sau đó, tiếp tục cầm theo dao và búa đi bộ ra khu vực ngã

tư đường Đ - Hoàng Trọng M thì gặp một nam thanh niên xe ôm công nghệ (không rõ nhân thân lai lịch) đang dừng xe, D yêu cầu người này chở mình về ngõ B phố Đ và được người này đồng ý chở. Khi đến khu vực đầu ngõ B phố Đ thì D bị người dân phối hợp cùng tổ công tác Công an phường M, quận N (nay là tổ công tác Công an phường T) bắt giữ và đưa Trần Thái D về trụ sở để điều tra làm rõ sự việc.

Vật chứng thu giữ:

- 01 dao màu trắng bằng kim loại có đầu nhọn, tay cầm bằng nhựa màu đen dài khoảng 15 cm, bản rộng khoảng 1 cm, cán nhựa màu đen;

- 01 thanh kiếm bằng kim loại màu trắng, có đầu nhọn, cán gỗ màu nâu dài khoảng 60 cm, bản rộng khoảng 3 cm;

- 01 búa bằng kim loại màu đen vuông dài khoảng 25cm, có đầu búa bằng kim loại màu đen (búa dạng đinh);

- 01 gậy gỗ hình hình tròn màu nâu đen dài khoảng 68 cm;

- 01 đoạn cành cây gỗ dài khoảng khoảng 40 cm, đường kính khoảng 4 cm;

- 01 đoạn cành cây gỗ dài khoảng khoảng 46 cm, đường kính khoảng 3 cm;

- 01 bộ tẩu hút tự tạo (gồm bình thủy tinh, cóong thủy tinh, ống hút nhựa);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A14, màu đen, đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 539/KLTTCT- TTPY ngày 16/5/2025 của Trung tâm pháp y Hà Nội đối với thương tích của ông Nguyễn Đình T1, kết luận:

+ Vết thương cẳng tay trái: 03%.

+ Các vết sây sát da vùng khuỷu phải, gối 2 bên: 01%.

+ Các chạm thương phần mềm khác vùng cẳng tay phải, hai vai, mông, cẳng chân phải … không tổn thương xương, hiện còn sưng nề, bầm tím: 0%.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Đình T1 tại thời điểm giám định là: 04% (bốn phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT. Cơ chế hình thành thương tích: Các tổn thương của ông Nguyễn Đình T1 do vật có cạnh sắc, vật tày, tày có cạnh gây ra.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 540/KLTTCT- TTPY ngày 16/5/2025 của Trung tâm pháp y Hà Nội đối với thương tích của anh Nguyễn Đình T, kết luận:

+ Vết thương vùng môi trên đi vào trong niêm mạc: 06%.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Đình T tại thời điểm giám định là: 06% (sáu phần trăm).Cơ chế hình thành thương tích: Do vật tày có cạnh sắc, vật có cạnh tương đối sắc gây ra.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 547/KLTTCT- TTPY ngày 19/5/2025 của Trung tâm pháp y Hà Nội đối với thương

tích của anh Lê Đình C, kết luận:

+ Xây sát vùng trán trái: 1,5%.

+ Chấn động não: 3%.

+ Vùng đầu, đùi phải còn sưng nề bầm đỏ không tổn thương xương: Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 không có chương mục nào quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với chạm thương này.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Lê Đình C tại thời điểm giám định là: 04% (bốn phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT. Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích của anh Lê Đình C do vật tày, tày có cạnh gây nên.

Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe của ông Nguyễn Đình T1, anh Lê Đình C và anh Nguyễn Đình T do Trần Thái D gây ra là: 14 %.

Kết quả xét nghiệm ma tuý: Trần Thái D dương tính với ma tuý Methaphetamine.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội giám định tinh thể màu trắng dính trên bộ tẩu hút tự tạo thu giữ của Trần Thái D. Tại Kết luận giám định số 2706/KL-KTHS ngày 14/5/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: 01 bộ tẩu hút tự tạo (coóng thuỷ tinh, bình thuỷ tinh và ống hút nhựa) có dính ma tuý loại Methamphetamine, không xác định được hàm lượng ma tuý.

Quá trình điều tra, Trần Thái D khai nhận mua ma tuý đá của một đối tượng trên mạng xã hội Zalo có tên "V Quảng Ninh". Cơ quan điều tra đã có công văn đề nghị Phòng PA05- CATP Hà Nội tiến hành khôi phục dữ liệu tin nhắn và cuộc gọi liên quan đến đối tượng bán ma tuý cho D. Ngày 27/6/2025, phòng PA05-CATP Hà Nội có công văn trả lời: không trích xuất và phục hồi được dữ liệu tin nhắn, lịch sử cuộc gọi tài khoản bán ma tuý cho D. Đồng thời, Cơ quan điều tra tiến hành rà soát dữ liệu camera để xác định đối tượng bán và giao ma túy đá cho Trần Thái D nhưng không thu được dữ liệu liên quan nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ, xử lý được.

Đối với hành vi của Trần Thái D dùng bộ tẩu hút tự chế gồm: coóng thuỷ tinh, bình thuỷ tinh và ống hút nhựa để sử dụng ma túy đá vào ngày 4/5/2025 tại phòng X nhà số A ngõ B phố Đ, phường T, Hà Nội đã vi phạm vào khoản 1, Điều 23 Nghị Định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ quy định về việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực ANNTT. Ngày 27/ 06/2025, Công an phường M đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Thái D về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Mức phạt: 1.500.000 đồng.

Đối với hành vi Trần Thái D dùng kiếm, dao, gậy đánh gây thương tích cho người dân, ngày 13/6/2025, Uỷ ban nhân dân phường M đã có Công văn số 731/UBND-VP gửi Cơ quan điều tra với nội dung:

- Trong thời gian từ ngày 5/5/2025, không có cơ quan tổ chức hoặc cá nhân nào phản ánh đến UBND phường M về nội dung vụ việc liên quan đến Trần Thái D.

- Vụ việc xảy ra vào thời gian đêm muộn diễn biến sự việc xảy ra nhanh, không có nhiều người qua lại do vậy không ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự của địa phương.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, ghi lời khai người dân, đại diện tổ dân phố nơi xảy ra sự việc xác định vụ việc không gây ồn ào ầm ĩ, không ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự khu dân cư. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý đối với Trần Thái D về hành vi "Gây rối trật tự công cộng".

Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Đình T, anh Lê Đình C, anh Vương Thành Đ và ông Nguyễn Đình T1 không có yêu cầu gì về dân sự đối với Trần Thái D.

Quá trình điều tra, bị can khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp lời khai của người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu điều tra khác.

Tại bản cáo trạng số 13A/CT-VKS- KV4 ngày 18/8/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hà Nội đã truy tố bị cáo Trần Thái D về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thái D từ 24 đến 30 tháng tù.Về dân sự : Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 dao màu trắng bằng kim loại; 01 thanh kiếm bằng kim loại màu trắng; 01 búa đinh bằng kim loại màu đen; 01 gậy gỗ hình hình tròn màu nâu đen; 02 đoạn cành cây gỗ dài; bộ tẩu hút tự tạo (gồm bình thủy tinh, cóong thủy tinh, ống hút nhựa).

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A14, màu đen, đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo thấy mình có tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội. Xét lời khai của bị cáo thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người chứng kiến, biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời căn cứ vào bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 539/KLTTCT- TTPY ngày 16/5/2025; 540/KLTTCT- TTPY ngày 16/5/2025; 547/KLTTCT- TTPY ngày 19/5/2025 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Hà Nội . Đủ cơ sở kết luận: khoảng 00 giờ ngày 05/5/2025 tại trước số nhà A ngõ B phố Đ, bị cáo Trần Thái D có hành vi dùng kiếm dài khoảng 60 cm, thân bằng kim loại rộng khoảng 3 cm gây thương tích cho anh Nguyễn Đình T với tỷ lệ tổn hại sức khỏe 6%. Sau đó, vào 00h15 phút ngày 05/5/2025 tại trước số nhà E ngõ B phố Đ, bị cáo Trần Thái D dùng kiếm chém 01 phát vào cẳng tay trái, dùng gậy lau nhà vụt 02 phát vào người, đá 02 nhát vào mạn sườn ông Nguyễn Đình T1 với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 4%. Tiếp đó, 00h55 phút ngày 05/5/2025 tại cuối ngách I ngõ B phố Đ, bị cáo Trần Thái D có hành vi dùng gậy gỗ vụt 01 phát vào, 02 phát vào phần gáy của anh Lê Đình C với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 4%. Hành vi của bị cáo Trần Thái D là phạm tội nhiều lần đã phạm đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích theo điểm c khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới tính mạng sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Do sử dụng ma túy dẫn đến gây ảo giác, bị cáo đã kiếm, gậy gỗ, búa đinh là dùng hung khí gây thương tích cho 3 người bị hại . Ngoài ra bị cáo còn có hành vi dùng chuôi kiếm đập vào đầu và dùng chân trái đá vào đầu anh Vương Thành Đ, hành vi ném búa đinh dài khoảng 25 cm trúng vào lưng anh B, do anh Đ và anh B không đi giám định thương tích nên không đủ căn cứ buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về thương tích đã gây ra cho anh B và anh Đ. Hành vi của bị cáo là cố ý , tội phạm bị cáo thực hiện là tội nghiêm trọng. Nhân thân bị cáo có 1 tiền án ngày 26/11/2019, Toà án nhân dân quận Ba Đình, Hà Nội xử phạt 7 năm tù về tội Cướp tài sản, tính đến ngày phạm tội tiền án này chưa được xóa, phạm tội là tái phạm, đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do vậy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội 1 thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và cũng là để răn đe phòng ngừa chung.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, thái độ ăn năn hối cải để áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe: Những người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xét đến.

[5] Về vật chứng: 01 dao màu trắng bằng kim loại có đầu nhọn, tay cầm bằng nhựa màu đen dài khoảng 15 cm, bản rộng khoảng 1 cm, cán nhựa màu đen; 01 thanh kiếm bằng kim loại màu trắng, có đầu nhọn, cán gỗ màu nâu dài khoảng 60 cm, bản rộng khoảng 3 cm; 01 búa bằng kim loại màu đen vuông dài khoảng 25cm, có đầu búa bằng kim loại màu đen (búa dạng đinh); 01 gậy gỗ hình hình tròn màu nâu đen

dài khoảng 68 cm; 01 đoạn cành cây gỗ dài khoảng khoảng 40 cm, đường kính khoảng 4 cm; 01 đoạn cành cây gỗ dài khoảng khoảng 46 cm, đường kính khoảng 3 cm là là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu tiêu huỷ.

01 bộ tẩu hút tự tạo (gồm bình thủy tinh, cóong thủy tinh, ống hút nhựa) bị cáo sử dụng vào hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cần tịch thu tiêu huỷ.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A14, màu đen, đã qua sử dụng là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Trần Thái D** phạm tội **Cố ý gây thương tích.**

Căn cứ vào: điểm c khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 (tái phạm) Bộ luật hình sự;

- Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Trần Thái D 30 (ba mươi) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/05/2025.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 dao màu trắng bằng kim loại có đầu nhọn, tay cầm bằng nhựa màu đen dài khoảng 15 cm, bản rộng khoảng 1 cm, cán nhựa màu đen, dao đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng; 01 búa bằng kim loại màu đen vuông dài khoảng 25cm, có đầu búa bằng kim loại màu đen (búa dạng đinh), đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng; 01 gậy gỗ hình hình tròn màu nâu đen dài khoảng 68 cm đã qua sử dụng; 01 đoạn cành cây gỗ dài khoảng 40 cm, đường kính khoảng 4 cm; 01 đoạn cành cây gỗ dài khoảng khoảng 46 cm, đường kính khoảng 3 cm; 01 bộ tẩu hút tự tạo (gồm bình thủy tinh, cóong thủy tinh, ống hút nhựa) được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của đối tượng Trần Thái D, chữ ký của giám định viên Lê Khắc N và chữ ký của cán bộ Công an phường Trương Quang Đ.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A14, màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

(theo Biên bản giao nhận vật chứng số 2025/KV4-024 ngày 30/07/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 - Hà Nội).

Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kiếm bằng kim loại màu trắng, có đầu nhọn, cán gỗ màu nâu dài khoảng 60 cm, bản rộng khoảng 3 cm (hiện đang lưu giữ tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Các bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong vòng 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 4 - Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 4 - Hà Nội;
- Bị cáo; Bị hại;
Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Thị Thu Hương